

Số: 04/2024/QĐST-VDS

Tiên Du, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Văn Quang

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Hà Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2024/TLST-VDS ngày 03 tháng 5 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐST-VDS ngày 22 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1975 (Người bị yêu cầu)
- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1949
- Ông Nguyễn Sỹ C, sinh năm 1948
- Anh Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1996
- Chị Nguyễn Lan T2, sinh năm 2002
- Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1970
- Ông Nguyễn Sỹ T4, sinh năm 1973
- Bà Nguyễn Thị T5, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

(bà Nguyễn Thị L có mặt; bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Sỹ C, anh Nguyễn Ngọc T1, chị Nguyễn Lan T2, bà Nguyễn Thị T3, ông Nguyễn Sỹ T4, bà Nguyễn Thị T5 có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong Đơn yêu cầu đề ngày 16/4/2024 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Nguyễn Thị L bày:

Tháng 01 năm 2024, chồng bà là ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1975 không may bị tai nạn nghiêm trọng phải vào điều trị tại Bệnh viện H đến ngày 02/02/2024 ra viện được chẩn đoán: Đa chấn thương: Chấn thương sọ não: Máu tụ dưới màng cứng bán cầu phải, dập não thái dương phải, trán trái, Glasgow 6 điểm; Gãy kín liên mấu chuyển đùi trái. Gãy hở độ I xương đùi trái. Gãy hở độ II 2 xương cẳng chân trái.

Ngày 08/02/2024, ông Nguyễn Ngọc T vào điều trị tại bệnh viện Q với lý do: Khó thở đến ngày 26/02/2024 ra viện được chẩn đoán: Suy hô hấp cấp, viêm phổi hai bên/ chấn thương sọ não máu tụ dưới màng cứng bán cầu phải, dập não thái dương hai bên, xuất huyết dưới nhện, gãy xương hàm trên hai bên, gãy liên mấu chuyển xương đùi trái, gãy hở độ I 1/3 giữa xương đùi trái, gãy hở độ II 2 xương cẳng chân trái đã mổ sọ giải áp, kết hợp xương đùi, cẳng chân trái, đặt tháo đường tuýp 2, suy kiệt, còn ông MKQ.

Sau khi ra viện, ông Nguyễn Ngọc T được gia đình chăm sóc và điều trị tại nhà tại thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Ông T hiện sống thực vật, nằm im một chỗ, không tự chăm sóc được bản thân, không nhận biết và điều khiển được hành vi, không nhớ gì và không biết gì.

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 16/4/2024, bà Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất năng lực hành vi dân sự để thuận tiện trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

Tại các biên bản lấy lời khai ngày 18/6/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Sỹ C, anh Nguyễn Ngọc T1, chị Nguyễn Lan T2, bà Nguyễn Thị T3, ông Nguyễn Sỹ T4 và bà Nguyễn Thị T5 đều đồng ý với ý kiến của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp:

- Bà Nguyễn Thị L có mặt tại phiên họp; bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Sỹ C, anh Nguyễn Ngọc T1, chị Nguyễn Lan T2, bà Nguyễn Thị T3, ông Nguyễn Sỹ T4 và bà Nguyễn Thị T5 có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất năng lực hành vi dân sự.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du:

+ Về tố tụng: Tòa án xác định quan hệ pháp luật và thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền và tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định

tại Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quy định pháp luật; Thẩm phán và Thư ký phiên họp tiến hành tố tụng đúng quy định pháp luật.

+ Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của các đương sự xác định ông **Nguyễn Ngọc T** mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ các Điều 369, Điều 370, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, Điều 46, Điều 47 Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà **Nguyễn Thị L** đề nghị tuyên bố ông **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1975; địa chỉ: **Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh** mất năng lực hành vi dân sự. Bà **Nguyễn Thị L** là người giám hộ của ông **Nguyễn Ngọc T**.

+ Về lệ phí: Bà **Nguyễn Thị L** phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 16/4/2024, bà **Nguyễn Thị L** yêu cầu Tòa án tuyên bố ông **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1975 hiện đang cư trú tại **thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh** mất năng lực hành vi dân sự. Xét nội dung theo đơn yêu cầu của bà **L** là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bà **Nguyễn Thị B**, ông **Nguyễn Sỹ C**, anh **Nguyễn Ngọc T1**, chị **Nguyễn Lan T2**, bà **Nguyễn Thị T3**, ông **Nguyễn Sỹ T4** và bà **Nguyễn Thị T5** có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về nội dung: Đối với yêu cầu của bà **Nguyễn Thị L** về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông **Nguyễn Ngọc T** mất năng lực hành vi dân sự, xét thấy:

Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 207/KLGD ngày 17/7/2024 của **V – Bộ Y** về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của ông **Nguyễn Ngọc T** kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng **Nguyễn Ngọc T** bị bệnh Mất trí sau chấn thương sọ não. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F02.8. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”. Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành*

vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”. Như vậy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất năng lực hành vi dân sự là cơ sở được chấp nhận.

[4] Về chi phí giám định: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu giám định đối với ông Nguyễn Ngọc T và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị L chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự số tiền là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22, Điều 46, điểm c Khoản 1 Điều 47; Khoản 1 Điều 48; Điều 49, Điều 53, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L: Tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh mất năng lực hành vi dân sự.

Các giao dịch dân sự phát sinh có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của ông Nguyễn Ngọc T sẽ do người giám hộ của ông Nguyễn Ngọc T xác lập, thực hiện theo quy định pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị L chịu lệ phí số tiền là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23, số 0001379 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Bà L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Nguyễn Thị L có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Sỹ C, anh Nguyễn Ngọc T1, chị Nguyễn Lan T2, bà Nguyễn Thị T3, ông Nguyễn Sỹ T4 và bà Nguyễn Thị T5 vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Văn Quang